

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ CƯỜNG



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

“MỘT SỐ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG LỚP HỌC THÂN
THIỆN - HỌC SINH TÍCH CỰC CHO HỌC SINH LỚP 2”

Tên tác giả	: Phạm Thị Minh Nga
Tên đơn vị công tác	: Trường Tiểu học Phú Cường
Chức vụ	: Giáo viên

NĂM HỌC: 2023 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: - Hội đồng xét, công nhận sáng kiến phòng Giáo dục và Đào tạo Ba Vì.
- Hội đồng xét, công nhận sáng kiến trường Tiểu học Phú Cường.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Phạm Thị Minh Nga	22/08/1969	Trường Tiểu học Phú Cường	Giáo viên	Đại học	“Một số giải pháp xây dựng lớp học thân thiện - học sinh tích cực cho học sinh lớp 2”.

1. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Công tác chủ nhiệm.
2. Tên sáng kiến đề nghị công nhận: “Một số giải pháp xây dựng lớp học thân thiện - học sinh tích cực cho học sinh lớp 2”.
3. Sáng kiến được áp dụng lần đầu từ ngày 15/9/2023
4. Mô tả bản chất của sáng kiến :
- Trong quá trình giảng dạy tôi nhận thấy :
- Năm học 2023 - 2024 đối với tôi thật sự là một thử thách. Bởi năm học mới này tôi lại gặp lứa học trò thông minh với Intonet, hiểu động, hiểu nghịch với những trò mang tính bạo lực. Các em mang nhiều tính cách, năng lực có phần thiếu tự tin, không chia sẻ với thầy cô, bạn bè. Đây cũng là một phần tạo nên tâm lý, tính cách bất thường của một số em.
- Mức độ tiếp thu kiến thức, ý thức trong việc thực hiện nề nếp của học sinh trong một lớp không đồng đều.
 - Một số học sinh chậm, nhút nhát.
 - Một số học sinh nói ngọng, phát âm chưa đúng.
 - Một số em tiếp thu bài một cách thụ động, máy móc
 - Một số em tâm lý không ổn định do sử dụng điện thoại thông minh quá nhiều.
 - Một bộ phận học sinh chưa biết nghe lời cô tự chủ động vươn lên trong mọi hoạt động ở trường.
5. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:
- Phòng học có máy chiếu, phiếu khen, phần thưởng,...
 - Có BCH chi hội Phụ huynh của lớp luôn đồng hành cùng các hoạt động của lớp.

- Có BGH và các đồng nghiệp ủng hộ.

6. Lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến.

Sau khi áp dụng “Một số giải pháp xây dựng lớp học thân thiện- học sinh tích cực” ở ngôi trường Tiểu học Phú Cường. Tôi thấy chất lượng đại trà của lớp được nâng lên rõ rệt. Học kỳ 1 lớp 2B đạt lớp Xuất sắc được BGH trường khen. Cũng ngay từ khi tôi nghiên cứu đề tài này, tôi đã chia sẻ với các bạn đồng nghiệp trong tổ nên học kỳ 1 có 2 lớp khối 2 đạt lớp Xuất sắc. Chắc chắn ở học kỳ 2 này tôi tin lớp 2B của tôi sẽ đạt lớp Xuất sắc. Góp phần chung vào việc “Xây dựng trường học thân thiện - Học sinh tích cực” của trường tôi.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu sai sự thật.

Phú Cường, ngày 20 tháng 4 năm 2024.

Người nộp đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Minh Nga

MỤC LỤC

I. ĐẶT VẤN ĐỀ.....	1
1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến.....	1
2. Mục tiêu của sáng kiến kinh nghiệm.	1
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu	2
II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN:	2
1. Hiện trạng vấn đề.	2
2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề.	4
2.1. Xây dựng trường lớp Xanh - sạch - đẹp - an toàn.	4
2.2. Dạy và học có hiệu quả phù hợp với lứa tuổi học sinh.	5
2.3. Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.	5
2.4. Tích cực tham gia các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh.....	7
2.5. Tìm hiểu, chăm sóc và phát huy các di tích lịch sử văn hoá ở địa phương.	7
2.6. Công tác chủ nhiệm.	8
2.7. Phối hợp với cha mẹ học sinh để giáo dục các em.	9
3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại trường.	9
4. Hiệu quả của sáng kiến.	11
5. Tính khả thi.	12
6. Thời gian thực hiện sáng kiến kinh nghiệm.	12
7. Kinh phí thực hiện đề tài.	12
III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT	12

I. ĐẶT VẤN ĐỀ.

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến.

Ở tiểu học phần lớn các em rất tò mò, hiếu động, hiếu nghịch, thích tham gia các trò chơi tập thể. Thông qua các hoạt động: "Học mà chơi – Chơi mà học" giúp các em dễ hòa đồng với bạn bè, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho các em, để các em thấy: “ Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Từ đó các em sẽ gắn bó, thân thiện và phát huy tính tích cực của các em. Trong môi trường phát triển toàn diện, các em sẽ học tập hứng thú, chủ động tìm hiểu kiến thức dưới sự dìu dắt của thầy cô giáo, gắn chặt giữa học và hành, biết thu giãn khoa học, rèn luyện kỹ năng và phương pháp học tập, trong đó những yếu tố hết sức quan trọng là khả năng tự tìm hiểu, khám phá, sáng tạo, rèn kỹ năng sống. Đây là yếu tố quan trọng nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, duy trì nề nếp, thói quen của học sinh, tạo điều kiện phát triển toàn diện cho học sinh. Một trong các giải pháp đó là phải xây dựng được môi trường thân thiện trong trường Tiểu học. Đó là hệ thống các hoàn cảnh, các điều kiện để tập thể học sinh quan hệ với cộng đồng một cách cởi mở, tích cực, cần thiết cho việc hình thành và phát triển nhân cách học sinh theo các mục tiêu giáo dục của trường Tiểu học. Vì thế, phong trào “Trường học thân thiện - Học sinh tích cực” thực ra là sự phát triển một hoạt động đã triển khai từ trước đó ở mỗi trường học. Trường học là ngôi nhà thứ Hai của mỗi học sinh, cô giáo là người mẹ thứ hai của học sinh. Để các em phát triển toàn diện nơi ngôi nhà thứ Hai của mình, tôi luôn trăn trở tìm các giải pháp hay để góp phần vào phong trào “ Xây dựng trường học thân thiện – học sinh tích cực”.

2. Mục tiêu của sáng kiến kinh nghiệm.

Môi trường giáo dục luôn có những tác động rất lớn đến sự hình thành và phát triển nhân cách con người thông qua các mối quan hệ xã hội đa dạng. Năm học 2023 - 2024 đối với tôi thật sự là một thử thách. Bởi năm học mới này tôi lại gặp lứa học trò thông minh với Intonet, hiếu động, hiếu nghịch với những trò mang tính bạo lực. Các em mang nhiều tính cách, năng lực có phần thiếu tự tin, không chia sẻ với thầy cô, bạn bè. Bởi tôi hiểu các em ở nhà thường xuyên được xem điện thoại, xem ti vi phần mình yêu thích mà không có bố mẹ ở nhà hoặc ở nhà với ông bà. Đây cũng là một phần tạo nên tâm lý, tính cách bất thường của một số em. Thấu hiểu và nắm bắt tâm lý của học sinh nên tôi đã điều chỉnh uốn nắn các em dần dần. Tôi quan niệm rằng những năm tháng Tiểu học rất quan trọng trong giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách, tính cách con người. Chỉ có tình yêu thương mới dẫn lối để tôi trở thành người cô, người bạn, người mẹ của

các học trò, không chỉ 5 năm ở mái trường Tiểu học mà còn mãi sau này, khi các trò đã khôn lớn, trưởng thành. Do đó, mà tôi đã chọn đề tài sáng kiến kinh nghiệm **“Một số giải pháp xây dựng lớp học thân thiện – học sinh tích cực cho học sinh lớp 2”** với mong muốn chuẩn bị thật tốt cho các em trở thành những công dân tương lai có đạo đức, trí tuệ và thể lực tốt dù ở bất kỳ nơi đâu.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

3.1. Thời gian nghiên cứu.

Tôi nghiên cứu đề tài này năm học 2023 - 2024

3.2. Đối tượng nghiên cứu

- Tôi nghiên cứu **“Một số giải pháp xây dựng lớp học thân thiện – học sinh tích cực cho học sinh lớp 2”** được thực hiện với 41 học sinh lớp 2B. Trường tiểu học Phú Cường năm học 2023 - 2024. Đề tài này còn có thể áp dụng tất cả các lớp ở khối lớp 2 trong trường Tiểu học.

3.3. Phạm vi nghiên cứu:

- + Nghiên cứu các vấn đề lí luận làm cơ sở cho đề tài.
- + Tìm hiểu hiện trạng về phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống của học sinh lớp 2 trong lớp mình phụ trách và trong trường mình, nguyên nhân dẫn đến hiện trạng đó. Từ đó, tìm ra các giải pháp hữu hiệu để khắc phục những hành vi chưa đúng cho học sinh đạt hiệu quả cao trong cách ứng xử.
- + Tìm hiểu nhận thức, sự quan tâm của cha mẹ học sinh về việc rèn tính cách với các hành vi đúng, sai của con em mình để ứng xử tốt trong cuộc sống.

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN:

1. Hiện trạng vấn đề.

1.1. Hiện trạng cụ thể

Năm học 2023 - 2024 tôi được phân công chủ nhiệm và trực tiếp giảng dạy lớp 2B. Bước đầu nhận lớp tôi thấy có một học sinh hoà nhập rất hay khóc vì bị các bạn chê. Một bộ phận học sinh chưa biết nghe lời cô tự chủ động vươn lên trong mọi hoạt động ở trường. Một bộ phận học sinh chưa ngoan, chưa vâng lời cô. Một bộ phận học sinh chưa hiểu được mỗi học sinh cần phải góp sức để **“Xây dựng lớp học thân thiện - Học sinh tích cực.”**

- Để kiểm chứng, đầu năm học, tôi khảo sát học sinh lớp 2B được kết quả như sau:

Lớp	TSHS Khảo sát	Ý thức học						Ý thức thực hiện nội quy					
		Tự giác		Còn phải nhắc nhở		Chưa tự giác		Tốt		Đạt		Chưa đạt	
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
2B	41	20	48,8	12	29,3	9	21,9	20	48,8	12	29,3	9	21,9

1.2. Nguyên nhân dẫn đến hiện trạng trên.

*** Về Phía học sinh:**

- Mức độ tiếp thu kiến thức, ý thức trong việc thực hiện nề nếp của học sinh trong một lớp không đồng đều.
- Một số học sinh chậm, nhút nhát.
- Có một học sinh hoà nhập thường xuyên khóc vì bị các bạn chê.
- Một số em tiếp thu bài một cách thụ động, máy móc hoặc nhìn bài bạn.
- Một số em tâm lý không ổn định do bố mẹ cho sử dụng điện thoại thông minh mà không kiểm soát thời gian.
- Có 4 em thị lực kém có em phải đeo kính hoặc xin ngồi bàn đầu để nhìn cho rõ.
- Một bộ phận học sinh chưa biết nghe lời cô tự chủ động vươn lên trong mọi hoạt động ở trường.
- Một bộ phận học sinh chưa hiểu được mỗi học sinh cần phải góp sức để “Xây dựng lớp học thân thiện - Học sinh tích cực.”

*** Về phía giáo viên:**

- Đội ngũ giáo viên có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm nhưng tuổi cũng sắp về hưu.
- Đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn cao nhưng mắt kém, hạn chế về công nghệ thông tin.
- Giáo viên ý thức chú trọng “Xây dựng lớp học thân thiện - Học sinh tích cực”. Tuy nhiên chưa thật sự kĩ càng ở tất cả các khâu.

*** Về phía phụ huynh:**

- Một số phụ huynh thì chiều con quá mức khi con đòi xem điện thoại thông minh là cho con xem luôn không kiểm soát thời gian.
- Một số gia đình học sinh do điều kiện kinh tế khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa, gửi con cho ông bà nên có hạn chế trong việc học tập cũng như rèn các kĩ năng sống cơ bản.

*** Về những thực tế trên lớp:**

Sau khi nhận lớp tôi thấy các em tiếp thu rất nhanh về công nghệ thông tin nên tính cách và kỹ năng sống của các em cũng thay đổi. Nhiều em có những trò chơi mang tính bạo lực như lấy thước kẻ làm kiếm để sĩa nhau với bạn giống như các game thủ trong gameonline, có em còn lấy bút xóa kẻ chia bàn nếu bạn cho tay sang là cầm thước đánh bạn luôn, em học sinh hoà nhập thì chưa được các bạn chia sẻ chơi cùng mà toàn bị các bạn bắt nạt nên suốt ngày khóc. Nhiều em sử dụng điện thoại quá nhiều nên gây tổn hại về thị lực phải đeo kính cận... Tình trạng này ảnh hưởng không ít đến kết quả giảng dạy và học tập của giáo

viên và học sinh. Là giáo viên đã công tác lâu năm ở trường, tôi băn khoăn mãi: “Làm thế nào để các em hứng thú học tập hơn?”; “Làm thế nào để tất cả mọi học sinh trong lớp đều hứng thú, tự giác học và thực hiện tốt mọi nội quy của trường, của lớp.” “Làm sao các em có cảm giác, mỗi ngày đến trường là một ngày vui?”.

(Minh chứng 1)

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề.

2.1. Xây dựng trường lớp Xanh - sạch - đẹp - an toàn.

Ngay từ đầu năm học giáo viên lên kế hoạch cụ thể từng nội dung cho công tác: Xây dựng trường lớp Xanh - sạch - đẹp - an toàn. Cụ thể:

- Lớp học luôn thoáng mát, xanh, sạch, đẹp, trong lớp trang trí đẹp.
- Lớp học có đầy đủ các khẩu hiệu mang ý nghĩa quan trọng, mang tính giáo dục cao. Có ảnh Bác. Lớp có đủ ánh sáng, quạt mát, tủ đựng sách vở.
- Tổ chức học sinh chăm sóc cây trước lớp học, công trình Măng Non lớp mình phụ trách thường xuyên.
- Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, không ảnh hưởng xấu đến lớp học và cảnh quan môi trường.
- Học sinh tích cực tham gia giữ vệ sinh các công trình công cộng, nhà trường, lớp học và cá nhân.

Giải pháp:

- Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh lớp bổ sung trang trí lớp học khang trang sạch sẽ.
- Xây dựng nội quy lớp học qua mục “ Quy ước của chúng em”. Những lời nhắc nhở nhẹ nhàng đạt được kết quả cao như: “Cho tôi xin rác !” đặt phía ngoài sọt rác. “Tắt đèn, tắt quạt bạn nhé!”. “ Khóa vòi nước sau khi sử dụng”. Học sinh có ý thức tự giác giữ vệ sinh trường lớp, tiết kiệm điện, nước.
- Tổ trưởng đến lớp sớm chỉ đạo công tác vệ sinh và các hoạt động khác của tổ như kê bàn ghế ngay ngắn, lau bàn ghế trước khi vào học,
- Phân công và quản lý việc vệ sinh của lớp: Lớp phó lao động có nhiệm vụ phân công các tổ hoặc nhóm thường xuyên tưới cây, nhổ cỏ bồn cây, nhặt rác trước, trong và sau lớp. Rửa cốc uống nước, lau bàn để nước.
- Luôn luôn nhắc nhở học sinh nên giữ gìn tài sản chung của nhà trường từ chỗ ngồi, cửa sổ, lớp học, hành lang cho đến sân trường, “ Hãy giữ gìn tài sản chung của chúng ta”.
- Sau mỗi tuần, trong tiết Sinh hoạt lớp, giáo viên cùng với Ban cán sự lớp, tổ đánh giá việc thực hiện của mỗi tuần, khen khi các em có việc làm tự giác.

(Minh chứng 2)

2.2. Dạy và học có hiệu quả phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Giáo viên luôn coi trọng việc dạy cách học và cách tự học cho học sinh, khuyến khích học sinh học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, không tiếp thu một chiều, có suy nghĩ và biết phản biện để tự nâng cao chất lượng học tập của mình.

- Chú trọng việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý học sinh.

- Hướng dẫn học sinh cách đọc sách, tra cứu tài liệu và xử lý thông tin trên Internet phù hợp với học sinh lớp 2; cập nhật tri thức mới; rèn luyện cho học sinh kỹ năng vận dụng tri thức từ sách vở vào đời sống, vào việc nuôi dưỡng ý chí, hoài bão, lý tưởng, phẩm chất đạo đức.

Giải pháp:

- Sắp xếp chỗ ngồi theo hình thức “Đôi bạn cùng tiến” để học sinh có thể chia sẻ, giúp đỡ nhau trong học tập.

- Thường xuyên xây dựng các hoạt động nhóm (nhóm theo sở thích, nhóm ngẫu nhiên, nhóm cùng trình độ,...) để các học sinh có thể chia sẻ, giúp đỡ nhau trong học tập, đồng thời qua các hoạt động đó các em có thể rèn tính tự tin, tự chủ, mạnh dạn trước tập thể.

- Giáo viên thiết kế riêng các bài tập vừa sức dành cho từng đối tượng học sinh trong lớp. Đồng thời thường xuyên động viên và khích lệ các học sinh chậm khi có tiến bộ dù chỉ là sự tiến bộ rất nhỏ. Hướng dẫn kỹ những phần học sinh chưa hiểu. Với học sinh hoàn thành và hoàn thành tốt, luôn khuyến khích các em tìm tòi thêm những lời giải toán hay, ngắn gọn; những bài văn súc tích, cô đọng, giàu cảm xúc. Rèn kỹ năng cho các em nói đủ câu, trả lời đủ câu và phát âm chuẩn ngôn ngữ Việt.

- Hướng dẫn cho học sinh cách tìm tư liệu trên Internet và cung cấp cho các em một số trang web hay và bổ ích để các em tự tìm kiếm thêm những tư liệu bổ ích phục vụ cho việc học tập của mình.

- Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, tự học hỏi và đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh những kỹ năng phân tích tổng hợp, nêu khái niệm, đặt câu hỏi và trả lời, tư duy logic, sáng tạo, suy nghĩ nhiều chiều, khả năng giải quyết vấn đề, nhận nhiệm vụ, làm việc theo nhóm.

(Minh chứng 3)

2.3. Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Giáo viên cần rèn những kỹ năng cơ bản cho học sinh:

- Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sinh hoạt tập thể, kỹ năng nhận thức, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng xác định mục tiêu.

- Kỹ năng phòng, chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn thương tích khác.

- Kỹ năng ứng xử văn hoá, chung sống hoà bình, phòng ngừa bạo lực và các tệ nạn xã hội trong học đường.

- Kỹ năng chia sẻ yêu thương.

- Hình thành thói quen làm việc theo nhóm trong học tập cũng như khi vui chơi.

Giải pháp:

- Thông qua các tiết học An toàn giao thông; Kỹ năng sống; Bác Hồ và những bài học đạo đức dành cho học sinh lớp 2.

- Tìm hiểu và chia sẻ với các em qua hộp thư “Điều em muốn nói”.

- Rèn cho các em kỹ năng ứng xử hợp lý với các tình huống trong cuộc sống, thói quen và kỹ năng làm việc, sinh hoạt theo nhóm lồng ghép trong các môn học như Đạo đức, Tự nhiên và xã hội, Tiếng Việt, giáo dục thể chất, thư viện đọc báo Đội.

- Tổ chức cho các em vẽ tranh về môi trường, vẽ tranh phòng cháy, chữa cháy.

- Tổ chức cho các em biết giữ gìn sức khỏe, phòng bệnh theo mùa qua các tiết Giáo dục tập thể. Giáo viên hướng dẫn các em biết sử dụng những vận dụng bảo vệ em như: Khẩu trang, áo mưa, mũ nón, trang phục theo mùa. Khi trời nắng không ra sân chơi, nhớ uống đủ nước.

- Tuyên truyền động viên các em tham gia các hoạt động, các phong trào như làm từ thiện giúp đỡ học sinh nghèo, giao lưu và ủng hộ hội người tàn tật,...Đó là những đợt mua tấm ủng hộ người mù; ủng hộ quỹ xây dựng “Ngôi nhà khăn quàng đỏ”, quyên góp ủng hộ Tết yêu thương,

- Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sinh hoạt tập thể, kỹ năng nhận thức, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng xác định mục tiêu: Để rèn kỹ năng này cho học sinh không phải ngày một ngày hai mà là một quá trình hằng giờ, hằng ngày. Giáo viên vận dụng khéo léo trong từng tiết học, từng đối tượng học sinh. Giáo viên là người hướng dẫn. Học sinh là người tự lĩnh hội và trình bày. Với những học sinh chậm, giáo viên xếp ngồi bàn đầu để giáo viên có nhiều thời gian quan tâm, kèm cặp rèn các kỹ năng .

- Kỹ năng phòng, chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn thương tích khác: Thông qua các môn học như: Kỹ năng sống, An toàn giao thông. Những câu chuyện diễn ra thường ngày được cập nhật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Kỹ năng ứng xử văn hoá, chung sống hoà bình, phòng ngừa bạo lực và các tệ nạn xã hội trong học đường. Ngay từ đầu năm giáo viên đưa ra những quy tắc ứng xử cơ bản phù hợp với học sinh lớp 2: giữa mình với bạn; giữa mình với người nhiều tuổi; giữa mình với thầy cô giáo; giữa mình với các em nhỏ.

- Hình thành thói quen làm việc theo nhóm. Trong các tiết học giáo viên thường xuyên chia thành các nhóm để các em cùng nhau học tập tốt hơn.

- Trao đổi với các thầy, cô giáo bộ môn về học sinh để các cô hiểu các em hơn.

(Minh chứng 4)

2.4. Tích cực tham gia các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh.

Mọi trẻ em đều thích được vui chơi. Trong các trò chơi đó các em học các kỹ năng quan trọng và phát triển trong lúc chơi. Trò chơi tạo ra cơ hội học tập mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực: trí tuệ, xã hội, tình cảm và thể chất. Cụ thể:

- Tích cực tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao, các trò chơi dân gian.

- Tích cực tham gia các các hoạt động ngoại khoá và các hoạt động vui chơi giải trí khác phù hợp với học sinh lớp 2.

- Tích cực tham gia các cuộc thi do Trường, PGD tổ chức.

Giải pháp:

- Trong quá trình dạy học GV phải luôn khơi gợi sự hứng thú, kích thích sự tò mò của HS qua các hoạt động trải nghiệm. Có như vậy kiến thức của các em mới được khơi dậy từ những hoạt động trải nghiệm đó.

- Hướng dẫn học sinh chơi các trò chơi dân gian như chơi Ô ăn quan, nhảy dây, kéo co; các môn thể thao như cướp cờ, cờ vua, trong các giờ giáo dục ngoài giờ lên lớp và giờ sinh hoạt tập thể.

- Tổ chức tốt ngày Tết Trung thu cho các em. Thi văn nghệ theo các chủ đề nhân kỉ niệm các ngày lễ lớn trong năm như ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11, ngày Quốc phòng toàn dân 22-12, ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3, ngày thành lập Đội TNTP 15/5, ngày sinh nhật Bác 19/5,.....

(Minh chứng 5)

2.5. Tìm hiểu, chăm sóc và phát huy các di tích lịch sử văn hoá ở địa phương.

Giáo viên tổ chức cho các em tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hoá ở địa phương.

Giải pháp:

- Tuyên truyền, giáo dục các em biết ơn các chú thương binh, các anh hùng liệt sĩ qua bài học đạo đức, báo, tài liệu khác...

- Tổ chức cho các em thăm viếng và chăm sóc Nghĩa trang liệt sĩ của thôn vào dịp 27/7 hoặc 22/ 12.

- Biết bảo vệ của công và bảo vệ môi trường khi tham gia hội họp nơi công cộng như: Nhà văn hóa, đình, chùa khi tham gia lễ hội ở làng.

2.6. Công tác chủ nhiệm.

Người giáo viên làm công tác chủ nhiệm, dù ở đâu, lúc nào cũng gặp nhiều vất vả, nhất là gặp những học sinh cá biệt, những em chậm tiến thì quả là thử thách lớn. Vì vậy người giáo viên phải có “cái tâm với nghề” tính kiên trì, hiểu được tâm lí lứa tuổi ở trẻ, khéo léo trong ứng xử, đặc biệt là yêu trẻ.

Giải pháp:

- Với những HS chậm tiến bộ :

+ Giáo viên xếp các em ngồi ngay bàn đầu cùng bàn (có 2 em trong lớp đọc đánh vần quá chậm), giao việc cho các em, mỗi ngày luyện đọc 4 câu trong bài tập đọc, đọc cho giáo viên nghe, rồi có thể tăng số câu lên dần, khen học sinh đó: “Em đã có tiến bộ hơn rồi, cần cố gắng lên!”. Những câu nhẹ nhàng như thế làm cho các em vui và các em rất thích đọc.

+ Tổ chức mô hình “Đôi bạn cùng tiến” để các em đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

+ Tìm hiểu những năng lực, sở trường của các em, giao việc cho phù hợp, tạo cơ hội để các em phát huy hoàn thành nhiệm vụ, tin tưởng vào bản thân. Hướng các em đến niềm tin: “Mình cũng có thể học như các bạn khác”. Tạo động lực để các em cố gắng.

- Với học sinh hay đánh bạn, lấy đồ của bạn:

Giáo viên chủ nhiệm lựa chọn phương pháp giáo dục hợp lí, học sinh sẽ nhận ra và không đánh bạn nữa. Đó là giáo viên không làm mất thể diện học sinh trước lớp mà phải tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên và tìm cách khắc phục. Giáo viên luôn luôn là “ người mẹ” thứ hai, cần có cái nhìn thiện cảm với học sinh để các em mạnh dạn bày tỏ suy nghĩ, khó khăn của mình. Nếu học sinh có thái độ không hợp tác với bạn với thầy cô (có 2 em Hiệp và Trường), giáo viên giám sát chặt chẽ, động viên các bạn gần gũi, chơi với bạn. Giáo viên kết hợp cùng phụ huynh để uốn nắn học sinh. Với em học sinh khuyết tật giáo viên luôn động viên, gần gũi chia sẻ với những khiếm khuyết mà học sinh mắc phải. Từ đó làm gương để các học sinh khác tôn trọng và yêu thương, gần gũi với em học sinh này.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ lớp:

+ Lựa chọn những học sinh học tốt trong lớp, có uy tín với bạn, mạnh dạn nhiệt tình có trách nhiệm trong công việc được giao.

+ Cán bộ lớp là những người điều hành, giải quyết mọi công việc của lớp, vệ sinh, trật tự, kiểm tra bài đầu buổi. Cán bộ lớp tự tổ chức các tiết lao động tập thể như chăm sóc công trình măng non, tích cực tham gia công tác Đội, báo cáo các mặt hoạt động thi đua, thay mặt giáo viên tuyên dương, nhắc nhở các bạn trong lớp.

- Giáo viên kịp thời phát hiện và nêu những tấm gương người tốt, việc tốt, vượt khó trong học tập, những học sinh tiến bộ trong học tập, ngoan ngoãn, nề nếp, động viên, khuyến khích, khen thưởng các em. Tạo động lực để các em cùng cố gắng phát huy.

- Giáo viên chủ nhiệm là người đi sớm về muộn luôn sát sao tới từng học sinh.

(Minh chứng 6)

2.7. Phối hợp với cha mẹ học sinh để giáo dục các em.

Trong giáo dục cần phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Gia đình luôn là chỗ dựa vững chắc cho các em, giúp các em không thấy cô đơn, lẻ loi, hụt hẫng, là động lực để các em vượt qua khó khăn. Vì thế, giáo viên “nối nhịp cầu giáo dục” với cha mẹ các em, đi đến thống nhất cách giáo dục an toàn, hiệu quả nhất.

Giải pháp:

- Giáo viên phải thành thạo công nghệ 4.0, thường xuyên liên lạc với phụ huynh qua tin nhắn trên nhóm zalo.

- Tổ chức họp phụ huynh 3 lần / năm

- Thường xuyên thăm hỏi gia đình học sinh, có biện pháp động viên thăm hỏi kịp thời khi cần.

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại trường.

Mỗi buổi đến lớp nhìn nét mặt vui vẻ, rạng rỡ của các em đón tôi từ cửa lớp đã cho thấy kết quả sáng kiến kinh nghiệm tôi áp dụng là hiệu quả. Đây tuy chưa phải là một công trình nghiên cứu hoàn hảo nhưng đó cũng là một sáng kiến của bản thân đã đi đúng hướng.

Sau khi áp dụng sáng kiến “ Một số giải pháp xây dựng lớp học thân thiện - Học sinh tích cực” cho học sinh lớp 2. Ở lớp 2B tôi đã thu được những kết quả sơ bộ như sau:

- Lớp học luôn được học sinh tự giác giữ vệ sinh sạch sẽ; gọn gàng, ngăn nắp, thoáng mát; không vứt rác bừa bãi, không để sách vở lộn xộn dưới gầm bàn; các em tự giác thay phiên nhau chăm sóc công trình Măng non, bồn cây, chậu hoa trước lớp. Đi vệ sinh đúng nơi quy định.

- Tích cực tham gia giữ vệ sinh các công trình công cộng, nhà trường, lớp học, cá nhân.

- Học sinh có ý thức bảo vệ tài sản của nhà trường cũng như ý thức tiết kiệm điện, nước.

- Học sinh đã biết cách tự học, học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, không tiếp thu một chiều để tự nâng cao chất lượng học tập của mình. Một số học sinh biết cách đọc sách, tra cứu tài liệu và xử lý thông tin trên Internet.

- Một số kĩ năng cơ bản của học sinh được nâng lên như: Kĩ năng giao tiếp; kĩ năng sinh hoạt tập thể; kĩ năng phòng, chống các tai nạn thương tích, tai nạn giao thông, đuối nước. Nhất là không có bạo lực học đường, học sinh tự giác đội mũ bảo hiểm khi ngồi xe máy, xe đạp điện.

- Phần lớn học sinh đã có thói quen làm việc tích cực theo nhóm như nhóm ngẫu nhiên, nhóm cùng đối tượng, nhóm đôi bạn cùng tiến.

- Học sinh tích cực tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao, các trò chơi dân gian do nhà trường tổ chức. Phong trào văn nghệ ở lớp rất sôi nổi. Lớp đạt giải Nhì trong hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.

- Một số em ở lại bán trú rất tự giác, có ý tứ trong khi ăn, khi ngủ. Biết tự phục vụ như lau bàn, lấy gối, nằm ngủ đúng chỗ của mình.

- Chất lượng đại trà của lớp được nâng lên rõ rệt.

- Học kỳ 1 lớp 2B đạt lớp Xuất sắc được BGH trường khen.

Kết quả đạt được sau thời gian áp dụng các biện pháp trên ở học kỳ 1 như sau:

Lớp	TSHS Khảo sát	Ý thức học						Ý thức thực hiện nội quy					
		Tự giác		Còn phải nhắc nhở		Chưa tự giác		Tốt		Đạt		Chưa đạt	
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
2B	41	37	90,2	4	9,8			37	90,2	4	9,8	0	

Bước sang học kỳ 2 thì kết quả lại được nâng lên. Em học sinh hoà nhập đã được các bạn chơi cùng, chia sẻ các hoạt động ngoại khoá với các bạn, đã biết ra hiệu (ngong không nói được) mách cô khi các bạn phạm lỗi.

Một số học sinh đã yêu thích tham gia cuộc thi Trạng nguyên Tiếng Việt, giải toán qua mạng VIOEDU (Lớp đạt một số giải sau: 1 giải Ba TNTV cấp Thành phố. 1 giải Vàng cấp huyện. 2 giải nhì cấp huyện, 1 giải Ba và 1 giải khuyến khích cấp huyện. Các em còn biết học qua truyền hình, hỏi bài trực tuyến.

Cũng ngay từ khi tôi nghiên cứu đề tài này, tôi đã chia sẻ với các bạn đồng nghiệp trong tổ nên học kỳ 1 có 2 lớp khối 2 đạt lớp Xuất sắc. Chắc chắn ở học

kỳ 2 này tôi tin các lớp khối 2 nói riêng ở trường tôi sẽ đạt lớp Xuất sắc. Góp phần chung vào việc “Xây dựng trường học thân thiện – Học sinh tích cực” của trường tôi.

(Minh chứng 7)

Từ những kết quả mà tôi đã nêu trên, trong quá trình giảng dạy tôi tự nhận thấy rằng: “Xây dựng lớp học thân thiện – Học sinh tích cực.” nhằm giáo dục học sinh phát triển một cách toàn diện, giáo viên cần làm tốt những vấn đề sau:

- Trước hết người giáo viên phải thực sự yêu nghề, mến trẻ, phải hết lòng vì sự nghiệp giáo dục, vì học sinh thân yêu. Từ đó có ý thức học hỏi, tìm tòi các phương pháp, biện pháp tối ưu, vận dụng linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học, tránh sự nhàm chán, buồn tẻ cho học sinh.

- Giáo viên cần tạo tình huống gây hứng thú cuốn hút học sinh tập trung vào bài học, liên hệ thực tiễn để học sinh rút ra bài học cho chính mình.

- Bố trí chỗ ngồi hợp lý để giáo viên tiện theo dõi những em chậm và phân công em nhanh giúp giáo viên kèm cặp thêm những em đó.

- Vận dụng linh hoạt tình hình thực tế, diễn biến của xã hội để có những câu chuyện, bài học phù hợp với học sinh.

- Luôn phối kết hợp trao đổi với phụ huynh về năng lực cũng như tiến bộ của học sinh.

- Tìm hiểu hoàn cảnh gia đình học sinh.

Khi các lớp học đã học đã thực sự thân thiện, học sinh thực sự tích cực thì sẽ góp phần tạo nên một Trường học thân thiện – học sinh tích cực. Mỗi thân thiện giữa thầy và trò, nhà trường với cha mẹ học sinh ngày một tăng thêm. Giúp các em không những nắm được kiến thức một cách chủ động, nhẹ nhàng mà còn rèn cho các em nhiều kỹ năng khác góp phần giáo dục con người mới, con người phát triển toàn diện.

4. Hiệu quả của sáng kiến.

4.1. Hiệu quả về khoa học.

Sáng kiến kinh nghiệm của tôi thể hiện được hai yếu tố chính: thứ nhất là tính mới, tức chưa ai phát hiện ra, chưa ai áp dụng và thứ hai là tính trải nghiệm, va chạm thực tế từ trong công tác giảng dạy, học tập mà tích lũy được. Từ đó giúp giáo viên thể hiện được các giải pháp, biện pháp, cách làm... nhằm thực hiện mục đích, yêu cầu đề ra mà giáo viên nào đọc cũng có thể làm được. Chắc chắn với sáng kiến kinh nghiệm của tôi sẽ giúp giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy cũng như làm tốt công tác chủ nhiệm lớp.

4.2. Hiệu quả về kinh tế:

Mặc dù hiệu quả kinh tế trực tiếp của sáng kiến rất khó đánh giá định lượng cụ thể, tuy nhiên có thể chỉ ra một số lợi ích kinh tế trực tiếp như sau: - Giảm thiểu việc mua các phần mềm CNTT về “Xây dựng lớp học thân thiện - học sinh tích cực” cho cả giáo viên và học sinh. Giảm thiểu thời gian trên lớp của giáo viên và học sinh. Bên cạnh đó, là những hiệu quả gián tiếp lâu dài về mặt kinh tế như nâng cao hiệu quả công việc của giáo viên, giúp học sinh thân thiện và tích cực hơn với mọi hoạt động giáo dục ở trường, ở lớp.

4.3. Hiệu quả về mặt xã hội:

Trực tiếp nâng cao chất lượng học tập đại trà ở lớp cũng như giúp học sinh có nhiều kỹ năng trong cuộc sống cũng như trong học tập. Từ đó có phương pháp học tập, vui chơi lành mạnh đúng đắn. Giúp giáo viên bổ sung và nâng cao kiến thức chuyên môn cũng như công tác chủ nhiệm.

5. Tính khả thi.

Sáng kiến kinh nghiệm có khả năng áp dụng vào thực tế công tác chủ nhiệm lớp của tôi và nhân rộng ra với các giáo viên trong trường, trong huyện.

Trên đây là một số biện pháp mà tôi đã thực hiện nhằm góp phần “Xây dựng lớp học thân thiện- học sinh tích cực” ở ngôi trường Tiểu học Phú Cường. Góp phần nâng cao chất lượng học tập của học sinh, tạo cho các em có một cơ sở ban đầu vững chắc để học lên các bậc học trên. Những ý kiến nhỏ này chỉ là những gì tôi suy nghĩ, tìm tòi và thực hiện chắc chắn còn nhiều thiếu sót. Rất mong được sự góp ý giúp đỡ của các bạn đồng nghiệp và Hội đồng khoa học ngành.

6. Thời gian thực hiện sáng kiến kinh nghiệm.

Tháng 9 năm 2023 đến đầu tháng 5 năm 2024.

7. Kinh phí thực hiện đề tài.

Tự bản thân nghiên cứu và chi trả những tài liệu phải mua không đáng kể.

III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Phòng Giáo dục và Đào tạo nên duy trì thường xuyên tổ chức hội thảo, chuyên đề về công tác chủ nhiệm.

- Đề nghị nhà trường: Cần cung cấp thêm nhiều tài liệu, sách tham khảo về công tác chủ nhiệm cho giáo viên, để giáo viên được học hỏi nâng cao hơn về kiến thức chuyên môn nghiệp vụ. Khi các lớp học đã học đã thực sự thân thiện, học sinh thực sự tích cực thì sẽ góp phần tạo nên một trường học thân thiện – học sinh tích cực. Mỗi thân thiện giữa thầy và trò, nhà trường với cha mẹ học sinh ngày một tăng thêm. Giúp các em không những nắm được kiến thức một

cách chủ động, nhẹ nhàng mà còn rèn cho các em nhiều kỹ năng khác góp phần giáo dục con người mới, con người phát triển toàn diện.

- Nhà trường cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện qui tắc gia đình thân thiện, để mỗi học sinh đều được sống trong môi trường thân thiện.

- Đề nghị địa phương tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như tinh thần để giáo viên yên tâm giảng dạy.

- Gia đình học sinh cần quan tâm hơn nữa đến việc học hành của con em, cùng phối hợp với nhà trường giáo dục các em.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Lời cam đoan

Tôi xin cam đoan đề tài trên là do chính bản thân tôi nghiên cứu không sao chép của người khác. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

(Ký tên, đóng dấu)

Phú Cường, ngày 05 tháng 05 năm 2024

Người viết sáng kiến

Phạm Thị Minh Nga

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chỉ thị số 40/2008/CT – BGDDT
2. Công văn 1741/BGDĐT- GDTH
3. Công văn số 7043/BGDĐT – CTHSSV
4. Tập san Giáo dục Tiểu học đủ số.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH MINH CHỨNG



(Minh chứng 1)

Hình 1+ 2: Những hành vi không đúng với bạn trong tuần đầu đến lớp.



(Minh chứng 2)

Hình 3: Lớp học khang trang, sạch đẹp



(Minh chứng 3)

Hình 4+5: Đôi bạn cùng tiến. GV hướng dẫn, khích lệ HS khi chưa hiểu bài.



(Minh chứng 4)

Hình 6+7: Học sinh học nhóm trên lớp và giờ giáo dục thể chất.



(Minh chứng 5)

Hình 8+9: Học sinh tham gia các hoạt động Vui Tết Trung thu và biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày 20 /11



(Minh chứng 6)

Hình 10+11+12+13: Học sinh tích cực tham gia các hoạt động của Đội





(Minh chứng 7)

Hình 14+15+16+17: Học sinh đạt kết quả cao trong các cuộc thi

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ.

Tác giả: **Phạm Thị Minh Nga**
Tên SKKN: “**Một số giải pháp xây dựng lớp học thân thiện - học sinh tích cực cho học sinh lớp 2**”.
Môn (hoặc Lĩnh vực): **Công tác chủ nhiệm**

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa
1	Sáng kiến có tính mới.	
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên.	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá.	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình.	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây.	
Nhận xét:		
2	Sáng kiến có tính áp dụng	
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn.	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện.	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị.	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị.	
Nhận xét:		
3	Sáng kiến có tính hiệu quả	
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa.	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội.	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị.	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể.	
Nhận xét:		

.....		
.....		
4	Điểm trình bày	
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	
Nhận xét:		
Tổng cộng: điểm. Đánh giá: ☐ Đạt (>70 điểm) ☐ Không đạt		

Người chấm 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người chấm 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phú Cường, ngày tháng năm 2024
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
SÁNG KIẾN CƠ SỞ

Nguyễn Văn Thông